

Số: ~~197~~ /BC-UBND

Hà Nội, ngày ~~25~~ tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2019 và các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 07/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, số 14/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2019; ngay từ đầu năm UBND Thành phố đã chủ động xây dựng chương trình hành động và chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp HĐND Thành phố giao để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là nhiệm vụ về tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nên kinh tế Thủ đô tiếp tục đà tăng trưởng, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, giá cả thị trường ổn định, lạm phát được kiểm soát, an sinh xã hội được bảo đảm,... UBND Thành phố báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách năm 2018 (chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm)

- Tổng thu NSNN trên địa bàn Thành phố thực hiện 244.806 tỷ đồng, đạt 102,7% dự toán được giao¹, trong đó:

- + Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu là 17.585 tỷ đồng, đạt 87,5% dự toán;
- + Thu từ dầu thô là 2.938 tỷ đồng, đạt 157,1% dự toán;
- + Thu nội địa là 224.282 tỷ đồng, đạt 103,6% dự toán.

- Tổng chi ngân sách địa phương năm 2018 ước thực hiện là 91.004 tỷ đồng, đạt 87% dự toán được giao², trong đó:

- + Chi đầu tư phát triển là 44.909 tỷ đồng, đạt 87,3% dự toán;

¹ Tăng 2,5% so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2018 (đã bao gồm khoản thu từ cổ tức được chia từ phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp do các Bộ, ngành Trung ương quản lý 7.691 tỷ đồng và khoản chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước 4.851 tỷ đồng).

² Giảm 4,7% so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2018. Dự toán chi NSDP bao gồm khoản dự phòng ngân sách (chiếm 3,3% dự toán chi NSDP) chỉ thực hiện khi có nhiệm vụ phát sinh theo quy định của Luật NSNN.

+ Chi thường xuyên là 42.201 tỷ đồng, đạt 95,8% dự toán.

2. Công tác triển khai giao dự toán ngân sách năm 2019

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2019³, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 giao dự toán ngân sách cho các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở Quyết định của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

Tổng thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 4,7% (4.636 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao; trong đó, 15 quận, huyện, thị xã quyết định dự toán thu NSNN cao hơn so với dự toán được Thành phố giao⁴ chủ yếu do giao tăng thu từ tiền sử dụng đất (4.464 tỷ đồng), tăng thu từ thuế, phí (172 tỷ đồng), 15 quận, huyện quyết định dự toán thu NSNN bằng dự toán được Thành phố giao. Tổng thu ngân sách quận, huyện, thị xã được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 11,2% (5.792 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó: tăng thu điều tiết đối với các khoản thu tăng thêm là 4.499 tỷ đồng; từ nguồn kết dư ngân sách và chuyển nguồn năm 2018 là 1.293 tỷ đồng).

Tổng chi NSDP các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 11,2% (5.792 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (tương ứng với số tăng thu ngân sách quận huyện). Số tăng thu so với dự toán UBND Thành phố giao được các quận, huyện tập trung phân bổ chủ yếu cho chi đầu tư xây dựng cơ bản.

Việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định về quản lý vốn đầu tư, tập trung ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2019, chỉ bố trí vốn cho dự án mới thực sự cấp bách đủ thủ tục theo quy định trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Đối với kinh phí thường xuyên, đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ; thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2019 theo quy định của Chính phủ.

3. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2019

3.1. Về thu ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 2 đính kèm)

Ngay từ đầu năm, UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố và tập trung triển

³ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2019 được HĐND Thành phố quyết định: tổng thu NSNN trên địa bàn là 263.111 tỷ đồng; thu NSDP là 102.239 tỷ đồng, trong đó thu NSDP sau điều tiết từ thuế, phí, tiền sử dụng đất là 100.541 tỷ đồng, thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW là 1.698 tỷ đồng; tổng chi NSDP năm 2019 là 101.045 tỷ đồng.

⁴ Hoàn Kiếm 185 tỷ đồng; Đống Anh 1.340 tỷ đồng; Thanh Trì 10 tỷ đồng; Mê Linh 37 tỷ đồng; Quốc Oai 191 tỷ đồng; Chương Mỹ 276 tỷ đồng; Thanh Oai 266 tỷ đồng; Ứng Hòa 158 tỷ đồng; Mỹ Đức 43 tỷ đồng; Thường Tín 61 tỷ đồng; Ba Vì 30 tỷ đồng; Thạch Thất 114 tỷ đồng; Đan Phượng 40 tỷ đồng; Hoài Đức 1.801 tỷ đồng; Sơn Tây 80 tỷ đồng.

khai cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2019 của Thành phố⁵; trong đó tập trung:

Tiếp tục triển khai đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ⁶. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo toàn diện đến công tác phát triển doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; duy trì thực hiện 100% hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng, đồng thời đảm bảo thời gian xử lý các thủ tục hành chính liên quan⁷. Thành phố tiếp tục tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ vướng mắc trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai, góp phần giảm bớt chi phí, thời gian và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước của Thành phố, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo kế hoạch; tăng cường quản lý doanh nghiệp sau cổ phần hóa còn vốn nhà nước⁸; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, qua đó góp phần tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc.

Chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan Thành phố phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành của Thành phố tổ chức thực hiện tốt Luật NSNN, Luật phí, lệ phí, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của HĐND Thành phố, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, gian lận thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng,

⁵ UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động số 12/CTr-UBND ngày 10/01/2019 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2019; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 16/4/2019 về việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng năm 2019; Công văn số 625/UBND-KT ngày 18/02/2019 về việc đẩy mạnh công tác hỗ trợ DNNVV, khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; Công văn số 840/UBND-KH&ĐT ngày 04/03/2019 về việc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Thành phố giai đoạn 2019-2020; Công văn số 1337/UBND-KH&ĐT ngày 03/4/2019 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm giai đoạn 2019-2020; Công văn số 2197/UBND-KT ngày 28/5/2019 về việc tăng cường thực hiện nhiệm vụ thu chi NS năm 2019...

⁶ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Hà Nội vươn lên thứ 9 (tăng 4 bậc so với năm 2017) với 65,39 điểm. Đây là năm đầu tiên Hà Nội vượt qua TP. Hồ Chí Minh trên bảng xếp hạng và cũng là lần đầu tiên Hà Nội nằm trong top 10 tỉnh/thành phố có chỉ số PCI cao nhất; sớm hoàn thành mục tiêu về xếp hạng chỉ số PCI trước 2 năm theo kế hoạch.

⁷ Ước tính trong 5 tháng đầu năm 2019, có 10.600 doanh nghiệp thành lập mới, tổng vốn đăng ký 22,3 nghìn tỷ đồng, tăng 9,9% về số lượng nhưng giảm 75,6% về vốn so với cùng kỳ; có 3.222 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 43,1% so cùng kỳ; 4.036 doanh nghiệp đăng ký tạm nghỉ kinh doanh, tăng 27% cùng kỳ; thực hiện thủ tục giải thể 760 doanh nghiệp, tăng 17,1% so cùng kỳ. Tính đến hết tháng 5/2019, toàn Thành phố có tổng số khoảng 172.000 doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đang hoạt động.

⁸ Đối với 56 DNNN đã thực hiện CPH giai đoạn 2011-2015: Thành phố tiếp tục thực hiện các bước trong quy trình cổ phần hóa để hoàn thành quyết toán hậu cổ phần hóa, chính thức bàn giao DNNN sang công ty cổ phần đối với 56 DNNN đã thực hiện CPH giai đoạn 2011-2015. Đến tháng 5/2019 đã hoàn thành bàn giao 52/56 doanh nghiệp; Tiếp tục giải quyết vướng mắc hậu cổ phần hóa giai đoạn trước năm 2011 tại 04 doanh nghiệp. Đối với kế hoạch giai đoạn 2016-2020, đã hoàn thành cổ phần hóa 01 doanh nghiệp (Tổng công ty Thương mại Hà Nội); tiếp tục thực hiện quy trình cổ phần hóa tại 14 doanh nghiệp; đã hoàn thành thoái vốn nhà nước đầu tư tại 03 doanh nghiệp và thoái vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại 21 doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện thoái vốn tại 75 doanh nghiệp.

không đủ. Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế đối với 100% các trường hợp có rủi ro cao, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ NSNN. Tiếp tục duy trì việc thành lập Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố; chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ thuế, nhất là các lĩnh vực, khoản thu có khả năng thất thu cao⁹; xử lý quyết liệt trong công tác quản lý nợ thuế¹⁰, áp dụng các biện pháp đơn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế¹¹. Thực hiện phân loại và phân tích nguyên nhân nợ để có biện pháp xử lý phù hợp và kịp thời theo quy định của pháp luật; thu hồi dứt điểm các khoản thuế nợ đọng, các khoản thu từ đất. Thực hiện rà soát, tổng hợp đầy đủ, chính xác số nợ thuế của từng doanh nghiệp thuộc phạm vi được giao quản lý; tăng cường công tác quản lý nợ thuế, triển khai thực hiện đúng, kịp thời các giải pháp cưỡng chế nợ thuế đúng quy định của Luật Quản lý thuế; công khai thông tin doanh nghiệp còn nợ tiền thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định¹².

Với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành, nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân Thành phố, tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước thực hiện là 132.134 tỷ đồng, đạt 50,2% dự toán, tăng 12,8% so với cùng kỳ, trong đó:

- *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: 8.034 tỷ đồng, đạt 46,2% dự toán (bằng 100,3% so với cùng kỳ); trong đó: thuế xuất khẩu đạt 27,9% dự toán, thuế nhập khẩu đạt 36,6% dự toán, thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 59,1% dự toán, thuế giá trị gia tăng đạt 49,2% dự toán và thuế bảo vệ môi trường đạt 66,7% dự toán. Dự kiến, trong những tháng còn lại, số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng bởi việc cắt giảm thuế quan theo Hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết.

- *Thu từ dầu thô*: 1.675 tỷ đồng, đạt 85,9% dự toán, tăng 18,6% so với cùng kỳ¹³.

- *Thu nội địa* thực hiện là 122.425 tỷ đồng, đạt 50,2% dự toán, tăng 13,6% so với cùng kỳ (hầu hết các khoản thu, khu vực thu duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ); có 11 khoản thu có tiến độ đạt khá và 7 khoản thu có tiến độ đạt thấp so với dự toán¹⁴, trong đó tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau:

- + *Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương* 25.531 tỷ đồng, đạt 45,1% dự toán và tăng 18,8% so với cùng kỳ. Khu vực DNNN trung ương tiếp tục

⁹ Lũy kế đến hết tháng 4/2019, cơ quan Thuế đã hoàn thành 2.369 cuộc thanh tra, kiểm tra, đạt 14,2% so với kế hoạch với kết quả: truy thu, truy hoàn và phạt là 412,1 tỷ đồng, bằng 27,75% so với cùng kỳ (do cùng kỳ phát sinh khoản truy hoàn 766 tỷ đồng của Công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam), nếu loại trừ yếu tố ảnh hưởng trên thì bằng 57,3% so với cùng kỳ.

¹⁰ Kết quả 4 tháng đầu năm: đã thu được 2.500 tỷ đồng, đạt 24,6% chỉ tiêu thu nợ (cùng kỳ năm trước đạt 21,2%), trong đó thu nợ từ thuế, phí là 1.453 tỷ đồng, thu nợ liên quan đến đất là 675 tỷ đồng, thu tiền chậm nộp, tiền phạt là 820 tỷ đồng.

¹¹ Lũy kế 4 tháng đầu năm đã thực hiện: cưỡng chế trích tiền từ tài khoản ngân hàng 2.894 đơn vị (ban hành 3.628 quyết định cưỡng chế) với số tiền 864 tỷ đồng, thu nợ 61 tỷ đồng; thực hiện cưỡng chế hóa đơn 1.941 đơn vị với số tiền 1.972 tỷ đồng, thu nợ được 167 tỷ đồng.

¹² Lũy kế 4 tháng đầu năm đã thực hiện công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng 03 đợt với 373 đối tượng nợ thuế với tổng số tiền nợ là 3.668 tỷ đồng, thu nợ được số nợ thuế của 56 đơn vị với số tiền 8,8 tỷ đồng.

¹³ Nguyên nhân chính là do giá dầu thô tăng.

¹⁴ So với các năm trước, dự toán năm 2019 trung ương giao thêm khoản thu chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước.

đà tăng trưởng khá so với các năm trước; chủ yếu do tiếp đà phát triển năm 2018, kinh tế đầu năm 2019 có nhiều chuyển biến tích cực, tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của một số tập đoàn, tổng công ty và các ngân hàng thương mại lớn trên địa bàn dẫn đến số thu nộp ngân sách tăng trưởng khá so cùng kỳ¹⁵. Tuy nhiên số thu ngân sách đạt còn thấp so với dự toán chủ yếu là do chỉ tiêu dự toán trung ương giao ở mức cao so với khả năng thực hiện năm trước¹⁶.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương 1.410 tỷ đồng, đạt 44,1% dự toán và bằng 96,5% so với cùng kỳ, nguyên nhân giảm chủ yếu do cùng kỳ năm 2018 có phát sinh khoản thu từ việc quyết toán giải thể của một đơn vị; nếu loại trừ khoản này thì số thu từ khu vực DNNN địa phương tăng 9,2% so cùng kỳ¹⁷.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 12.073 tỷ đồng, đạt 44,7% dự toán và tăng 4,2% so với cùng kỳ. Đây vẫn là khu vực luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng qua các năm; tuy nhiên kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm còn đạt thấp so với dự toán do thuế tiêu thụ đặc biệt đạt thấp (38,2% so dự toán)¹⁸, đồng thời chỉ tiêu dự toán trung ương giao ở mức cao so với khả năng thực hiện năm trước¹⁹.

+ Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh 25.975 tỷ đồng, đạt 50,4% dự toán và tăng 21,1% so với cùng kỳ. Số thu từ khu vực này nhìn chung vẫn đảm bảo, duy trì tốc độ tăng trưởng khá, đồng thời thị trường tài chính tín dụng, bất động sản tiếp tục có sự tăng trưởng²⁰, do đó góp phần tăng thu cho ngân sách nhà nước.

+ Thu thuế thu nhập cá nhân 14.750 tỷ đồng, đạt 56,7% dự toán, tăng 26,3% so với cùng kỳ. Đây là khoản thu ngân sách thường xuyên có mức tăng trưởng qua các năm, nguyên nhân tăng chủ yếu tăng do số thu từ thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công²¹, đồng thời do kinh tế ổn định, tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp có nhiều chuyển biến, số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng nên số lượng người lao động và thu nhập của người lao động cũng tăng.

+ Thu tiền sử dụng đất 10.700 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, bằng 58,3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do số thu tiền sử dụng đất từ giao đất thực hiện dự

¹⁵ Kết quả 4 tháng 2019: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam thực hiện nộp 2.471 tỷ đồng (tăng 1.392 tỷ đồng so cùng kỳ); Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT thực hiện nộp 1.064 tỷ đồng (tăng 729 tỷ đồng so cùng kỳ); Chi nhánh phân phối sản phẩm lọc dầu Nghi Sơn (Tập đoàn dầu khí Việt Nam) thực hiện nộp 791 tỷ đồng (tăng 774 tỷ đồng so cùng kỳ); Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện nộp 300 tỷ đồng (tăng 240 tỷ đồng so cùng kỳ);...

¹⁶ Dự toán năm 2019 trung ương giao tăng 32% so với ước thực hiện năm 2018.

¹⁷ Thu từ việc quyết toán giải thể của Công ty cổ phần thể thao giải trí Mỹ Trí 220,6 tỷ đồng (Thuế TNDN: 59,7 tỷ đồng, Thuế GTGT: 160,9 tỷ đồng), năm 2019 không phát sinh số thuế nộp ngân sách.

¹⁸ Thuế tiêu thụ đặc biệt đạt thấp do từ tháng 01/2019 nhà máy và mạng lưới phân phối của Công ty TNHH General Motors Việt Nam chuyển nhượng về Tập đoàn Vingroup (theo Hợp đồng đã ký kết từ 6/2018); Chi nhánh Công ty TNHH Bia Carlsberg Việt Nam (tại Hà Nội) chuyển địa bàn về Huế;...

¹⁹ Dự toán trung ương giao tăng 22% so với thực hiện năm trước.

²⁰ 4 tháng đầu năm 2018: nhóm kinh doanh bất động sản tăng 2.287 tỷ đồng; Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Đầu tư Việt Nam nộp thuế 1.135,8 tỷ đồng (tăng 1.086 tỷ đồng so cùng kỳ), Công ty CP Vinhomes nộp thuế 1.034 tỷ đồng (tăng 734,7 tỷ đồng so cùng kỳ), Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đô Thị Gia Lâm nộp thuế 465,1 tỷ đồng (tăng 463,3 tỷ đồng so cùng kỳ);... Lĩnh vực ngân hàng tăng 388 tỷ đồng; Ngân hàng TMCP Tiên Phong nộp thuế 388,9 tỷ đồng (tăng 226,4 tỷ đồng so cùng kỳ); Ngân hàng TMCP Quân đội nộp thuế 749,7 tỷ đồng (tăng 160,9 tỷ đồng so cùng kỳ);...

²¹ 4 tháng đầu năm, số thu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công tăng 21,5% so với cùng kỳ năm 2018.

án và thu tiền đầu giá quyền sử dụng đất còn thấp²²; ngoài ra, việc thực hiện ghi thu ghi chi các dự án BT hiện đang chờ hướng dẫn của Trung ương²³.

+ Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước 3.190 tỷ đồng, đạt 63,8% dự toán, tăng 5,4% so với cùng kỳ (do phát sinh khoản thu trả tiền thuê đất một lần trên địa bàn quận Ba Đình).

+ Thu thuế bảo vệ môi trường 3.200 tỷ đồng, đạt 36,6% dự toán, tăng 21,2% so với cùng kỳ²⁴.

+ Thu phí, lệ phí 7.740 tỷ đồng, đạt 42,3% dự toán, tăng 5,5% so với cùng kỳ, nguyên nhân chủ yếu do một số khoản phí, lệ phí lớn có tiến độ thu còn chậm so dự toán²⁵.

+ Thu khác ngân sách thực hiện 4.200 tỷ đồng, đạt 51,2% dự toán, bằng 99,3% so với cùng kỳ; nguyên nhân thấp hơn so cùng kỳ chủ yếu do năm 2018 phát sinh khoản thu hồi khoản chi năm trước lớn²⁶.

+ Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước 8.414 tỷ đồng, đạt 187% dự toán²⁷.

3.2. Về chi ngân sách (chi tiết tại phụ lục số 3 đính kèm)

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chi ngân sách các cấp; quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại các khoản chi NSNN theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, đảm bảo mục tiêu cơ cấu lại các khoản chi ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân sách theo dự toán ngân sách và kịp thời sử dụng các nguồn thu phát sinh trong năm để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc về môi trường và các dự án công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

²² Tính đến 15/5/2019: Thu đầu giá quyền sử dụng đất thực hiện 2.043 tỷ (đạt 31% dự toán), trong đó có một số đơn vị chưa thực hiện theo kế hoạch (Cầu Giấy, Hoàng Mai, Phúc Thọ) hoặc thực hiện thấp như: Long Biên (1,3% kế hoạch); Hà Đông (6,8% kế hoạch); Gia Lâm (12% kế hoạch); Thanh Trì (14,3% kế hoạch);... Thu tiền sử dụng đất từ giao đất thực hiện dự án là 2.112,2 tỷ đồng (đạt 19,9% kế hoạch); qua rà soát, hiện có 42 dự án đã có quyết định giao đất nhưng chưa có quyết định phê duyệt giá đất (tổng số tiền dự kiến 8.576 tỷ đồng); 8 dự án nợ tiền sử dụng đất đang trong quá trình được các sở, ngành tham mưu Thành phố điều chỉnh quy hoạch (01 dự án với số tiền 34,6 tỷ đồng), điều chỉnh chủ trương đầu tư (01 dự án với số tiền 20,6 tỷ đồng) hoặc phải xử lý do chủ đầu tư yếu kém năng lực tài chính, nợ chây ì (5 dự án với tổng số tiền 742 tỷ đồng).

²³ 6 tháng đầu năm 2018 thực hiện ghi thu ghi chi Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2 (cầu Vĩnh Tuy - Ngã Tư Sở) số tiền 7.600 tỷ đồng.

²⁴ Thuế bảo vệ môi trường tăng cao so với cùng kỳ do từ 01/2019 tăng mức thuế bảo vệ môi trường đối với mặt hàng xăng (từ 3000đ/lít lên 4000đ/lít). Tuy nhiên còn đạt thấp so với dự toán do dự toán Trung ương giao năm 2019 ở mức cao so với thực hiện năm trước (tăng 70,2%).

²⁵ Phí sử dụng đường bộ 6 tháng 2019 ước thực hiện 3.750 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 48,4% tổng thu phí - lệ phí), đạt 41,7% dự toán, bằng 95,2% so cùng kỳ (4 tháng thực hiện 2.229 tỷ, bằng 96,6% so cùng kỳ); Phí lãnh sự Bộ ngoại giao 6 tháng thực hiện 360 tỷ đồng, mới đạt 27,7% so dự toán.

²⁶ Lũy kế 4 tháng năm 2019 phát sinh 50,9 tỷ đồng; cùng kỳ năm 2018 phát sinh 602,8 tỷ đồng.

²⁷ Đây là khoản thu NSTW hướng 100%, là khoản thu phản ánh kết quả hoạt động của Ngân hàng Nhà nước; năm 2019 trung ương mới giao dự toán thu cho Hà Nội.

Với các giải pháp đồng bộ, chủ động và quyết liệt, trong 6 tháng đầu năm nhìn chung ngân sách đã chủ động, đảm bảo, đáp ứng kịp thời các khoản chi cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, dịch bệnh theo đúng dự toán được giao và phù hợp với tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện 33.818 tỷ đồng, đạt 33,5% dự toán năm và tăng 9,1% so với cùng kỳ.

- Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 14.467 tỷ đồng, đạt 32,2% dự toán (tăng 2,3% so với cùng kỳ), trong đó chi XDCB ước đạt 29,3% dự toán. Cùng với việc tăng cường đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng, công tác lập thiết kế, đấu thầu và thi công xây dựng của các dự án được giao vốn kế hoạch, Thành phố đã kịp thời phê duyệt kế hoạch và triển khai ứng vốn cho các dự án hạ tầng kỹ thuật các khu đất đấu giá, đất dịch vụ²⁸; kịp thời phân bổ kế hoạch vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để tiếp tục thực hiện các dự án cấp bách thuộc lĩnh vực giao thông, môi trường²⁹. Trình HĐND Thành phố thống nhất và ban hành quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công ngân sách Thành phố năm 2019, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Thành phố tiếp tục thực hiện rà soát, cải cách thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư; chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư trong công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành³⁰; tổ chức giao ban các chủ đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án công trình trọng điểm, tuy nhiên tiến độ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn chậm.

- Các khoản chi thường xuyên ước thực hiện 19.338 tỷ đồng, đạt 40,7% dự toán và tăng 12,4% so với cùng kỳ. Chi ngân sách đã bám sát dự toán được giao, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, các chính sách an sinh - xã hội, thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh³¹.

²⁸ Quỹ Đầu tư phát triển: kế hoạch ứng vốn 2.685 tỷ đồng, trong đó kế hoạch thực hiện xây dựng HTKT tái định cư chuyển tiếp là 170 tỷ đồng; ứng vốn GPMB và xây dựng HTKT khu đấu giá quyền sử dụng đất là 725 tỷ đồng; GPMB và xây dựng HTKT đất dịch vụ là 240 tỷ đồng; GPMB phục vụ các dự án đầu tư là 1.000 tỷ đồng;....

²⁹ Bao gồm 03 dự án giao thông (Xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội đoạn Nhôn - ga HN; Tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo; Tăng cường giao thông đô thị bền vững cho dự án Đường sắt đô thị số 3 HN); 01 dự án môi trường (Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Yên Xá).

³⁰ Đến hết tháng 4/2019, toàn Thành phố có 386 dự án được phê duyệt quyết toán (03 hạng mục hoàn thành của dự án nhóm A, 14 dự án nhóm B, 369 dự án nhóm C) với tổng giá trị được quyết toán là 5.537 tỷ đồng; trong đó cấp Thành phố có 18 dự án được phê duyệt quyết toán (03 hạng mục hoàn thành của dự án nhóm A, 11 dự án nhóm B, 04 dự án nhóm C) với tổng giá trị 3.176 tỷ đồng.

³¹ Thành phố đã bố trí đủ kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội (tặng quà nhân dịp tết và các ngày lễ lớn cho các đối tượng chính sách, người có công, người nghèo; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh, sinh viên, đối tượng bảo trợ xã hội;...). Ngoài ra, Thành phố cũng đã chỉ đạo các quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành của Thành phố trong việc tạm ứng kinh phí thực hiện duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn.

Trong 6 tháng đầu năm, Thành phố đã sử dụng 233,8 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách để kịp thời xử lý các nhiệm vụ đột xuất phát sinh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước³².

3.3. *Cân đối ngân sách*: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm 2019 là 48.151 tỷ đồng, đạt 47,9% dự toán³³ (thu từ thuế, phí đạt 50,7% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 39,6% dự toán), về cơ bản đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo kế hoạch và nguồn kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị và các quận, huyện, thị xã để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội, phòng chống, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, giải quyết các vấn đề bức xúc dân sinh và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

4. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Công tác quản lý, đơn đốc thu hồi nợ đọng ngân sách được Thành phố tích cực triển khai nhưng nợ đọng ngân sách vẫn còn lớn³⁴; một số khoản thu còn đạt thấp so với dự toán³⁵.

- Công tác phân bổ dự toán của một số đơn vị còn chưa đảm bảo các quy định như: việc thực hiện giao dự toán thu, chi ngân sách tại một số quận, huyện, thị xã còn chưa đảm bảo thời gian theo quy định³⁶;... Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện khắc phục các tồn tại trong công tác giao và phân bổ dự toán năm 2019 đảm bảo đúng quy định³⁷.

- Một số đơn vị dự toán, chủ đầu tư chưa chủ động triển khai nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm, nên chi ngân sách 6 tháng đầu năm còn thấp. Việc xây dựng, phê duyệt triển khai một số chương trình còn chậm (kinh phí đào tạo ngoại ngữ cho học sinh các cấp; kinh phí diễn tập khu phòng thủ; kinh phí đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020; chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;...). Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn

³² Bổ sung: 194,6 tỷ đồng cho các đơn vị thực hiện phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi (bổ sung 180,5 tỷ đồng cho các huyện: Quốc Oai, Đông Anh, Mê Linh, Thanh Trì, Phú Xuyên, Gia Lâm, Sóc Sơn, Đan Phượng, Phúc Thọ, Mỹ Đức, Thanh Oai; bổ sung 14,2 tỷ đồng cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); 37,7 tỷ đồng phục vụ hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên; 1,5 tỷ đồng bổ sung dự toán chi trả nợ dự án cầu Nhật Tân.

³³ Trong đó ngân sách Thành phố đạt 47,8% dự toán, ngân sách quận, huyện, thị xã đạt 48,2% dự toán.

³⁴ Hết tháng 4/2019, tổng số nợ thuế, phí, nghĩa vụ tài chính về đất (trên dưới 90 ngày) là 14.718 tỷ đồng, tăng 19,3% so với thời điểm 31/12/2018 (trong đó: nợ thuế, phí là 5.957 tỷ đồng, tăng 54%; nợ các khoản liên quan đến đất 3.235 tỷ đồng, tăng 5,2%; nợ tiền chậm nộp 5.525 tỷ đồng, tăng 2,4%). Nguyên nhân chính là do khoản nợ và chậm nộp (với số tiền 1.033 tỷ đồng) của Tổng Công ty phát triển đường cao tốc (đã thực hiện biện pháp cưỡng chế).

³⁵ Một số khu vực đạt thấp so với dự toán: khu vực DNNN trung ương (45,1%); khu vực DNNN địa phương (44,1%); khu vực DN có vốn ĐTTN (44,7%); thuế bảo vệ môi trường (36,6%). Nguyên nhân chính là do dự toán 2019 Trung ương giao tăng rất cao so với thực hiện năm trước: khu vực DNNN trung ương (tăng 32%); khu vực DNNN địa phương (tăng 30,6%); khu vực ĐTTN (tăng 21,6%); thuế bảo vệ môi trường (tăng 70,2%).

³⁶ 16 đơn vị giao dự toán chậm hơn 10 ngày kể từ khi HĐND Thành phố ban hành nghị quyết, gồm: Ba Đình, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Đống Đa, Hoàng Mai, Tây Hồ, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Chương Mỹ, Đan Phượng, Hoài Đức, Mê Linh, Phú Xuyên, Sóc Sơn, Thường Tín.

³⁷ UBND Thành phố đã có Công văn số 1558/UBND-KT ngày 22/4/2019 chỉ đạo thực hiện sau kết quả kiểm tra công tác giao kế hoạch năm 2019 của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã.

thấp do một số chủ đầu tư chưa thực sự quyết liệt dồn đốc tiến độ thực hiện các dự án, nhất là tiến độ thi công xây dựng các công trình, dự án chuyển tiếp; ...

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Trong 6 tháng đầu năm 2019, kinh tế Thành phố tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng, thu ngân sách cơ bản đạt tiến độ dự toán HĐND Thành phố giao. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, cũng còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động bất lợi đến việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính ngân sách và cân đối thu chi ngân sách năm 2019. Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2019 ở mức cao nhất; sáu tháng cuối năm, các ngành các cấp, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp cần nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết, Chương trình của Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố; trong đó, về tài chính - ngân sách nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2019, đặc biệt chú trọng công tác thu hồi nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành dự toán thu NSNN được giao

- Tập trung chỉ đạo sát sao các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan tăng cường công tác quản lý thu, nắm chắc nguồn thu, chủ động đề ra các giải pháp phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu; phấn đấu hoàn thành dự toán Trung ương giao. Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai để đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất được giao.

- Trên cơ sở kết quả thực hiện các tháng đầu năm 2019, các sở, ngành Thành phố phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Hải quan thực hiện phân tích, nhận diện và đánh giá kết quả thu ngân sách; từ đó, chủ động xây dựng kịch bản thu ngân sách, xác định rõ mục tiêu phấn đấu trong các tháng, quý còn lại. Cơ quan Thuế, Hải quan chủ động phối hợp cùng các cấp, các ngành của Thành phố tập trung rà soát, phân loại chính xác nợ thuế của các đơn vị, xác định đúng nguyên nhân nợ thuế của từng đơn vị để tham mưu, đề xuất các giải pháp phù hợp, hiệu quả, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành và các cấp chính quyền của Thành phố, với các ngân hàng thương mại trong công tác dồn đốc thu hồi và cưỡng chế nợ thuế; tiếp tục thực hiện công khai danh sách các doanh nghiệp nợ thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế theo quy định. Tăng cường dồn đốc, kiểm soát việc kê khai thuế của người nộp thuế (đặc biệt công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế và trụ sở người nộp thuế) nhằm phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, không kịp thời để có biện pháp xử lý vi phạm nhằm nâng cao ý thức chấp hành của người nộp thuế. Thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra, phòng chống gian lận thương mại, gian lận về giá, buôn lậu; ngăn chặn và xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật về hoá đơn, chống thất thu ngân sách. Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế, đảm bảo việc giải quyết hoàn thuế đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật thuế và đúng thời gian quy định; chú trọng việc kiểm soát, phân loại doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế để kịp thời thực hiện thanh, kiểm tra sau hoàn thuế.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo định hướng của Trung ương và Thành phố; tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, góp phần giảm bớt chi phí, thời gian và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước của Thành phố theo lộ trình;... góp phần tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc.

2. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN:

- Quản lý chi NSNN chặt chẽ, theo dự toán, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị quyết của HĐND Thành phố và Quyết định của UBND Thành phố. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2019; tăng cường công tác quản lý, giám sát đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các khoản chi từ NSNN đảm bảo theo đúng dự toán được giao và đúng chế độ.

Tập trung đẩy mạnh thực hiện công tác giải ngân các khoản kinh phí trong phạm vi dự toán ngân sách được giao, trong đó: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện để đảm bảo thời gian thực hiện các nhiệm vụ được giao đối với các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản, hạn chế tối đa việc không hoàn thiện kịp thời hồ sơ thanh toán khi kết thúc năm ngân sách; Chỉ đạo các đơn vị căn cứ kết quả đấu thầu, đặt hàng được cấp có thẩm phê duyệt đối với kinh phí thực hiện các dịch vụ công ích, thực hiện tạm ứng kinh phí, nghiệm thu và thanh quyết toán theo hợp đồng đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo tiến độ được giao... Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị trực thuộc, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo chế độ tiền lương cho cán bộ công chức, viên chức và các khoản chi cho con người và các chính sách an sinh xã hội. Chủ động bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường quản lý tài chính doanh nghiệp, tập trung công tác sắp xếp doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố giai đoạn 2016-2020 theo kế hoạch; Đẩy mạnh cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp không thuộc diện nhà nước không cần nắm giữ cổ phần hoặc không cần nắm giữ cổ phần chi phối; Phấn đấu hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Tiếp tục triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, phấn đấu hoàn thành lộ trình nâng mức tự chủ tài chính, giảm dần mức hỗ trợ từ NSNN đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố giai đoạn 2018-2021 theo Kế hoạch 44/KH-UBND ngày 19/02/2019 của UBND Thành phố.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND Thành phố

Thực hiện nghiêm Chi thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư và Chi thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng

cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Thành phố năm 2019 và giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện năm 2019 và kế hoạch trung hạn 2016-2020. Tiết kiệm các khoản chi liên quan đến mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch của Thành phố năm 2019 và giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Rà soát, chỉnh sửa và bổ sung các cơ chế, chính sách theo hướng minh bạch, thông thoáng, phù hợp với các luật, nghị định mới ban hành và yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2019 của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, các PCVP, TH, TKBT;
- Lưu: VT, KT_{Hà}.

70

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018(Kèm theo Báo cáo số **197** /BC-UBND ngày **25/6/2019** của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2018	Ước thực hiện năm 2018 (đã báo cáo HĐND tháng 12/2018)	Thực hiện 2018 (rà soát tại thời điểm báo cáo)
1	2	3	4	5
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn	238.370.000	238.793.000	244.805.587
1	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	20.100.000	16.626.000	17.585.658
2	Thu dầu thô	1.870.000	3.000.000	2.937.831
3	Thu nội địa	216.400.000	219.167.000	224.282.098
	trong đó: Thu tiền sử dụng đất	25.500.000	32.000.000	38.457.792
II	Thu ngân sách địa phương hưởng theo điều tiết	93.801.105	97.068.215	101.596.470
III	Chi ngân sách địa phương	95.293.019	87.347.530	91.003.763
1	Chi đầu tư phát triển (*)	42.121.022	38.080.789	44.908.874
2	Chi thường xuyên	44.061.716	43.282.190	42.200.755
3	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	833.100	833.100	597.930
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	10.460
5	Dự phòng ngân sách	3.125.730		
6	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	5.140.991	5.140.991	3.285.744

(*) Bao gồm số ghi thu, ghi chi các dự án BT theo tiến độ phản ánh vào NSNN theo quy định

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số **197** /BC-UBND ngày **25/6/2019** của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2019	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ (%) TH/ĐT	SỐ VỚI CÙNG KỲ
	TỔNG THU NSNN	263.111.000	132.134.000	50,2%	112,8%
I	Thu nội địa	243.776.000	122.425.000	50,2%	113,6%
1	Khu vực DNNN Trung ương	56.658.000	25.531.000	45,1%	118,8%
	- Thuế giá trị gia tăng	16.865.000	7.500.000	44,5%	108,0%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	34.180.000	15.140.000	44,3%	126,7%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	4.600.000	1.850.000	40,2%	84,3%
	- Thuế tài nguyên	13.000	6.000	46,2%	127,6%
	- Thu từ khí thiên nhiên, khí than	1.000.000	1.035.000	103,5%	251,8%
	- Thu khác				
2	Khu vực DNNN địa phương	3.200.000	1.410.000	44,1%	96,5%
	- Thuế giá trị gia tăng	1.590.000	600.000	37,7%	88,9%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.150.000	600.000	52,2%	104,0%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	350.000	165.000	47,1%	100,2%
	- Thuế tài nguyên	110.000	45.000	40,9%	101,1%
	- Thu khác				
3	Khu vực DN có vốn ĐTNN	27.000.000	12.073.000	44,7%	104,2%
	- Thuế giá trị gia tăng	8.000.000	3.700.000	46,3%	102,7%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	14.200.000	6.540.000	46,1%	111,1%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	4.790.000	1.830.000	38,2%	87,5%
	- Thuế tài nguyên	10.000	3.000	30,0%	151,0%
	- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước				
	- Thu khác				
4	Khu vực CTN và dịch vụ NQD	51.500.000	25.975.000	50,4%	121,1%
	- Thuế giá trị gia tăng	22.600.000	11.250.000	49,8%	112,5%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	27.640.000	14.120.000	51,1%	129,2%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	1.250.000	600.000	48,0%	115,9%
	- Thuế tài nguyên	10.000	5.000	50,0%	79,2%
	- Thu khác				
5	Thuế thu nhập cá nhân	26.000.000	14.750.000	56,7%	126,3%
6	Thuế bảo vệ môi trường	8.750.000	3.200.000	36,6%	121,2%
7	Lệ phí trước bạ	6.800.000	3.450.000	50,7%	119,6%
8	Phí - lệ phí tính cân đối ngân sách	18.300.000	7.740.000	42,3%	105,5%
9	Thuế SD đất phi nông nghiệp	430.000	230.000	53,5%	103,6%
10	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	5.000.000	3.190.000	63,8%	105,4%
11	Thu tiền sử dụng đất	25.500.000	10.700.000	42,0%	58,3%
12	Thu tiền cho thuê và bán nhà thuộc SHNN	1.000.000	600.000	60,0%	65,5%
13	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	376.000	140.000	37,2%	78,6%
14	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	20.000	12.000	60,0%	612,2%
15	Thu khác ngân sách	8.200.000	4.200.000	51,2%	99,3%
16	Thu cố định tại xã	130.000	120.000	92,3%	108,7%
17	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSDP 100%)	412.000	690.000	167,5%	339,1%
18	Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước	4.500.000	8.414.000	187,0%	

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2019	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ (%) TH/DT	SỐ VỚI CÙNG KỲ
II	Thu dầu thô	1.950.000	1.675.000	85,9%	118,6%
III	Thu từ hoạt động XNK	17.385.000	8.034.000	46,2%	100,3%
1	Thuế xuất khẩu	179.000	50.000	27,9%	108,7%
2	Thuế nhập khẩu	4.780.000	1.750.000	36,6%	93,0%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu	220.000	130.000	59,1%	128,3%
4	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	12.200.000	6.000.000	49,2%	102,0%
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu	6.000	4.000	66,7%	140,7%
6	Thu khác		100.000		

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 197 /BC-UBND ngày 25/6/2019 của UBND thành phố Hà Nội)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ TH/DT (%)	SỐ VỚI CÙNG KỲ (%)
	TỔNG SỐ	101.045.878	33.817.967	33,5%	109,1%
I	Chi đầu tư phát triển	44.917.393	14.466.618	32,2%	102,3%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	42.737.393	12.536.618	29,3%	
1.1	Chi từ nguồn XDCB trong nước	39.099.237	11.753.190	30,1%	
1.2	Chi XDCB bằng nguồn vốn ngoài nước	3.638.156	783.428	21,5%	
2	Bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác NH chính sách cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo	1.880.000	1.880.000	100,0%	
3	Đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất và hỗ trợ các dự án xã hội hóa	300.000	50.000	16,7%	
II	Chi thường xuyên	47.472.607	19.337.700	40,7%	112,4%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	14.998.752	6.152.033	41,0%	110,3%
2	Chi khoa học và công nghệ	980.805	180.858	18,4%	114,3%
3	Chi quốc phòng	1.129.847	495.486	43,9%	101,7%
4	Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội	959.749	341.009	35,5%	114,4%
5	Chi y tế, dân số và gia đình	3.342.828	1.494.983	44,7%	102,8%
6	Chi văn hóa thông tin	844.659	266.414	31,5%	115,6%
7	Chi phát thanh, truyền hình	157.619	48.818	31,0%	106,4%
8	Chi thể dục thể thao	752.402	328.874	43,7%	112,5%
9	Chi bảo vệ môi trường	2.222.038	1.205.969	54,3%	128,8%
10	Chi các hoạt động kinh tế	10.190.422	3.881.143	38,1%	124,9%
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể	7.420.270	3.148.646	42,4%	104,7%
12	Chi bảo đảm xã hội	3.369.182	1.408.037	41,8%	114,4%
13	Chi sự nghiệp khác	1.104.034	385.430	34,9%	90,5%
III	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay	801.900	3.189	0,4%	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	
V	Dự phòng ngân sách	2.149.184			
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	5.694.334			



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách năm 2019

Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn năm 2018 thực hiện 244.806 tỷ đồng, đạt 102,7% dự toán, trong đó thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 17.585 tỷ đồng, đạt 87,5% dự toán; thu từ dầu thô 2.938 tỷ đồng, đạt 157,1% dự toán; thu nội địa 224.282 tỷ đồng, đạt 103,6% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 91.004 tỷ đồng, đạt 87% dự toán, trong đó: chi đầu tư phát triển 44.909 tỷ đồng, đạt 87,3% dự toán; chi thường xuyên 42.201 tỷ đồng, đạt 95,8% dự toán.

2. Công tác triển khai giao dự toán ngân sách năm 2019

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2019, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 giao dự toán ngân sách cho các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở quyết định của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã tập trung tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

Tổng số thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 4,7%; thu ngân sách quận, huyện, thị xã tăng 6,6%; tổng chi NSDP được các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 11,2% so với dự toán UBND Thành phố giao. Việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định về quản lý vốn đầu tư, tập trung ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án chuyên tiếp hoàn thành trong năm 2019, chỉ bố trí vốn cho dự án mới thực sự cấp bách đủ thủ tục theo quy định trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Đối với kinh phí thường xuyên, đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ; thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2019 theo quy định của Chính phủ.

3. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2019

3.1. Về thu ngân sách

Ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; chỉ đạo tập trung thực hiện

các nhiệm vụ theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố và tập trung triển khai cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2019 của Thành phố,... Chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan Thành phố phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành của Thành phố tổ chức thực hiện tốt Luật NSNN, Luật phí, lệ phí, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết HĐND Thành phố, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, giảm dần nợ cũ, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Tiếp tục duy trì việc thành lập Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố. Với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành, nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân Thành phố, tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm là 132.134 tỷ đồng, đạt 50,2% dự toán, tăng 12,8% so với cùng kỳ, trong đó:

- *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: 8.034 tỷ đồng, đạt 46,2% dự toán và bằng 100,3% so với cùng kỳ. Dự kiến, trong những tháng tới, số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng bởi việc cắt giảm thuế quan theo Hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết.

- *Thu từ dầu thô*: 1.675 tỷ đồng, đạt 85,9% dự toán, tăng 18,6% so với cùng kỳ.

- *Thu nội địa* thực hiện là 122.425 tỷ đồng, đạt 50,2% dự toán, tăng 13,6% so với cùng kỳ; có 11 khoản thu có tiến độ đạt khá và 7 khoản thu có tiến độ đạt thấp so với dự toán, trong đó tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau: thu từ khu vực DNNN Trung ương 25.531 tỷ đồng, đạt 45,1% dự toán; thu từ khu vực DNNN địa phương 1.410 tỷ đồng, đạt 44,1% dự toán; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 12.073 tỷ đồng, đạt 44,7% dự toán; thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh 25.975 tỷ đồng, đạt 50,4% dự toán; thuế thu nhập cá nhân 14.750 tỷ đồng, đạt 56,7% dự toán; thu tiền sử dụng đất 10.700 tỷ đồng, đạt 42% dự toán.

3.2. Về chi ngân sách

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chi ngân sách các cấp; thực hiện quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại các khoản chi NSNN theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân sách theo dự toán ngân sách và kịp thời sử dụng các nguồn thu phát sinh trong năm để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc về môi trường, xử lý rác thải và các dự án công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Với các giải pháp đồng bộ, chủ động và quyết liệt, trong 6 tháng đầu năm nhìn chung ngân sách đã chủ động, đảm bảo, đáp ứng kịp thời các khoản chi cho các cấp, các

ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, dịch bệnh theo đúng dự toán được giao và phù hợp với tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện 33.818 tỷ đồng, đạt 33,5% dự toán năm và tăng 9,1% so với cùng kỳ.

- Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 14.467 tỷ đồng, đạt 32,2% dự toán và tăng 2,3% so với cùng kỳ, trong đó chi XDCB đạt 29,3% dự toán. Thành phố tiếp tục thực hiện rà soát, cải cách thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư; chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư trong công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành; tổ chức giao ban các chủ đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án công trình trọng điểm;... tuy nhiên tiến độ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn chậm.

- Các khoản chi thường xuyên ước thực hiện 19.338 tỷ đồng, đạt 40,7% dự toán và tăng 12,4% so với cùng kỳ. Chi ngân sách đã bám sát dự toán được giao, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, các chính sách an sinh - xã hội, thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Trong 6 tháng đầu năm, Thành phố đã chủ động sử dụng dự phòng ngân sách để kịp thời xử lý các nhiệm vụ đột xuất phát sinh theo quy định.

3.3. Cân đối ngân sách: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm là 48.151 tỷ đồng, đạt 47,9% dự toán, cơ bản đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội, phòng chống, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, giải quyết các vấn đề bức xúc dân sinh và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

4. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Công tác quản lý, đơn đốc thu hồi nợ đọng ngân sách được Thành phố tích cực triển khai nhưng nợ đọng ngân sách còn lớn, một số khoản thu còn đạt thấp so với dự toán.

- Công tác phân bổ dự toán của một số quận, huyện, thị xã còn chưa đảm bảo các quy định như: việc thực hiện giao dự toán thu, chi ngân sách tại một số quận, huyện, thị xã còn chưa đảm bảo thời gian theo quy định;...

- Một số đơn vị dự toán, chủ đầu tư chưa chủ động triển khai nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm, nên chi ngân sách 6 tháng đầu năm còn thấp. Việc xây dựng và phê duyệt một số chương trình còn chậm. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn thấp do một số chủ đầu tư chưa thực sự quyết liệt đơn đốc tiến độ thực hiện các dự án, nhất là tiến độ thi công xây dựng các công trình, dự án chuyển tiếp;...

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Trong 6 tháng đầu năm 2019, kinh tế Thành phố tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng, thu ngân sách cơ bản đạt tiến độ dự toán HĐND Thành phố giao. Tuy nhiên,

bên cạnh những yếu tố thuận lợi, cũng còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động bất lợi đến việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính ngân sách và cân đối thu chi ngân sách năm 2019. Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2019 ở mức cao nhất; sáu tháng cuối năm, các ngành các cấp, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp cần nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết, Chương trình của Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố; trong đó, về tài chính - ngân sách nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2019, đặc biệt chú trọng công tác thu hồi nợ đọng thuế, phân đấu hoàn thành dự toán thu NSNN được giao;

(2) Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; Chủ động bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố.

(3) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND Thành phố.

UBND Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ